

Số: /KH-SKHCN

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) năm 2023**  
**và các năm tiếp theo của Sở Khoa học và Công nghệ**

Thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2023 được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 14/02/2023; Kế hoạch số 3402/KH-UBND ngày 16/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chỉ số chuyển đổi số năm 2023 và các năm tiếp theo tỉnh Ninh Thuận.

Trên cơ sở Báo cáo Kết quả thực hiện Chuyển đổi số của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2022 theo Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 08/7/2022, Sở Khoa học và Công nghệ đạt 420/500 điểm, xếp loại Tốt, xếp hạng thứ 15/20 Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Nhằm quyết tâm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện công tác Chuyển đổi số trong năm 2022; đồng thời đề ra những giải pháp khả thi, đột phá để tiếp tục nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số năm 2023 và những năm tiếp theo. Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) năm 2023 và các năm tiếp theo với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số, nâng cao Chỉ số DTI của tỉnh một cách bền vững; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của công chức, viên chức, người lao động ngành Khoa học và Công nghệ về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số cũng như Chỉ số DT.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số hướng tới thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tập trung tháo gỡ các tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn trong công tác thực hiện Chuyển đổi số, từ đó đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục đẩy mạnh thực hiện Chuyển đổi số, nâng cao chỉ số DTI của Sở Khoa học và Công nghệ trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và lãnh đạo Sở, phát huy vai trò của người đứng đầu các phòng, đơn vị và của các tổ chức đoàn thể; nâng cao trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động về thực hiện công tác Chuyển đổi số.

## **2. Yêu cầu:**

- Quán triệt, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các phòng, đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng công tác Chuyển đổi số, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện Chuyển đổi số.

- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tập trung, quyết liệt triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể về Chuyển đổi số theo Kế hoạch số 1083/KH-SKHHCN ngày 16/9/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm của Sở .

- Việc đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, rõ ràng, đầy đủ, toàn diện và khả thi; trên cơ sở đó phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng đối với từng phòng, đơn vị trong thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác Chuyển đổi số.

## **II. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM 2023:**

1. Sở Khoa học và Công nghệ đạt 430-440/500 điểm theo Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận, nằm trong nhóm 10 Sở, ban, ngành cấp tỉnh đứng đầu về Chuyển đổi số; phân đầu gia tăng điểm số và thứ hạng trong những năm tiếp theo.

2. Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành 100% các sản phẩm Chuyển đổi số đặt ra tại Kế hoạch số 43/KH-SKHHCN ngày 09/01/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhóm Nhận thức số**

- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong triển khai, thực hiện công tác Chuyển đổi số của ngành; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm của Sở.

- Giám đốc Sở, người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở (hoặc người đứng đầu đơn vị) có trách nhiệm ký duyệt, ban hành các văn bản chỉ đạo về Chuyển đổi số của đơn vị.

- Phòng Quản lý Công nghệ chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tiếp tục cung cấp tin bài, nâng cao hiệu quả của chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Sở.

### **2. Nhóm Thể chế số**

- Trên cơ sở Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của Ủy ban

nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Kế hoạch số 1083/KH-SKHCN ngày 16/9/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Hằng năm, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hằng năm cho Sở và triển khai thực hiện các kế hoạch đạt hiệu quả.

- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở thường xuyên rà soát, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kiến trúc Chính quyền điện tử (KTCQĐT) phiên bản 2.0. Cử các thành viên Ban Chỉ đạo; công chức, viên chức phụ trách CNTT, phụ trách kế toán tham gia đầy đủ hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm của tỉnh để phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ KTCQĐT khi được triệu tập.

### **3. Nhóm Hạ tầng số**

- Tiếp tục duy trì kết nối với mạng Truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

- Ban Chỉ đạo CDS Sở, các phòng, đơn vị nghiên cứu, đề xuất các ứng dụng chuyên ngành triển khai trên Trung tâm dữ liệu của tỉnh; Tăng cường tìm hiểu, thúc đẩy triển khai ứng dụng các nền tảng số của tỉnh đã triển khai.

- Phòng Quản lý Công nghệ làm đầu mối, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nền tảng số theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông: 1) *Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh*; 2) *Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung*; 3) *Nền tảng họp trực tuyến*; 4) *Nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp*; 5) *Nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước*; 6) *Nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức*; 7) *Nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn Tỉnh*.

### **4. Nhóm Nhân lực số**

- Các đơn vị trực thuộc bố trí công chức, viên chức, người lao động phụ trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng tại đơn vị; phối hợp với đầu mối CNTT Sở triển khai các công tác chuyển đổi số tại đơn vị.

- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động phụ trách CNTT, CDS của Sở, đơn vị tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, an ninh mạng, an toàn thông tin do tỉnh tổ chức, triệu tập.

### **5. Nhóm An toàn thông tin mạng**

- Thực hiện đúng các quy định về an toàn thông tin tại Sở và các đơn vị.

- Thường xuyên rà soát các tiêu chí được quy định theo hồ sơ cấp độ an toàn thông tin đã được phê duyệt. Thực hiện báo cáo định kỳ theo yêu cầu.

- Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của Sở; tham gia đầy đủ các cuộc diễn tập xử lý các sự cố tấn công mạng do tỉnh tổ chức, triệu tập.

- Ưu tiên phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác đảm bảo an toàn thông tin; công tác kiểm tra, đánh giá, diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn thông tin; đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức an toàn thông tin.

## **6. Nhóm Hoạt động chính quyền số**

- Thúc đẩy sử dụng dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; Cung cấp dữ liệu, tham gia xây dựng Kho dữ liệu mở cấp tỉnh; Kết nối với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) để chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đảm bảo 100% DVCTT đạt mức độ 4 hoặc toàn trình; Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ cá nhân, tổ chức nộp và thực hiện TTHC trực tuyến.

- Tăng cường thực hiện hợp trực tuyến; sử dụng nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Ưu tiên phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác Hoạt động chính quyền số.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị mình, chủ động tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo đạt chất lượng.

2. Các phòng, đơn vị thường xuyên rà soát công tác chuyển đổi số tại phòng, đơn vị. Chủ động nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp thực hiện, nâng cao công tác chuyển đổi số của ngành.

3. Giao Phòng Quản lý Công nghệ làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) năm 2023 và các năm tiếp theo của Sở Khoa học và Công nghệ./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở TT&TT (biết);
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, P.QCN<sub>(NHT)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Tiến Dũng**